

DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CBCCVC,
LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG

Tháng: 3 /2025

STT	Họ và tên	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng	Cá nhân tự xếp loại	Mức xếp loại			
				HTXS NV	HTTNV	HTNV	Không HTNV
I	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS; Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm GDNN, GDTX thuộc UBND quận, huyện, thị xã						
1	Khúc Thị Mỹ Hạnh	89	89		X		
2	Cấp phó						
2.1	Nguyễn Thị Minh Ngọc	94	94	X			
2.2	Dương Thị Dung	89	89		X		
II	Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc quận, huyện, thị xã						
1	Trần Thị Nhung	85	85		X		
2	Nguyễn Thị Minh Hiện	89	89		X		
3	Nguyễn Thị Hồng Vân	86	86		X		
4	Phùng Thị Duyên	83	83		X		
5	Nguyễn Thu Phương	86	86		X		
6	Lê Thị Thuý Ngoan	88	88		X		
7	Nguyễn Thị Khôi Trang	88	88		X		
8	Lê Thị Hải Lý	88	88		X		
9	Bùi Bích Phương	86	86		X		
10	Đỗ Thị Khánh	87	87		X		
11	Dương Thị Luận	87	87		X		
12	Ngô Mai Hương	87	87		X		
13	Phùng Thị Anh Ngọc	86	86		X		
14	Nguyễn Thị Kiều Lan	89	89		X		

15	Lê Thị Thuỷ	84	84		X		
16	Nguyễn Thị Hà	87	87		X		
17	Trần Hồng Thúy	86	86		X		
18	Nguyễn Thị Kim Nhung	84	84		X		
19	Nguyễn Thị Tuyết	89	89		X		
20	Đặng Huyền My	87	87		X		
21	Nguyễn Ngọc Chinh	99	99	X			
22	Đặng Thị Quy	87	87		X		
23	Nguyễn Thị Hằng	88	88		X		
24	Bùi Thị Mai	88	88		X		
25	Nguyễn Thị Liên	85	85		X		
26	Phạm Thị Hà	87	87		X		
27	Dương Thị Lan	88	88		X		
28	Ngô Thượng Thanh	85	85		X		
29	Lê Hồng Nhung	88	88		X		
30	Nguyễn Thị Lan	86	86		X		
31	Hoàng Hoài Anh	85	85		X		
32	Nguyễn Thu Huyền	89	89		X		
33	Nguyễn Ngọc Ánh	87	87		X		
34	Phạm Thị Ngân	88	88		X		
35	Nguyễn Văn Đạt	88	88		X		
36	Nguyễn Thị Minh Trang	80	80		X		
37	Nguyễn Thị Hà Lan	89	89		X		
38	Nguyễn Thị Dịu	88	88		X		
39	Trương Bá Minh	87	87		X		
40	Hoàng Hà My	86	86		X		
41	Đào Thị Thanh Loan	89	89		X		
42	Nguyễn Thị Phương	89	89		X		
43	Trần Thị Hoài Anh	83	83		X		

44	Hoàng Thị Hoà	87	87		X		
45	Hoàng Thị Loan	98	98	X			
46	Nguyễn Thị Minh Thu	95	95	X			
47	Dương Vũ Thu Hoài	89	89		X		
48	Nguyễn Thị Hồng Vân	89	89		X		
49	Đinh Thị Hoài Thu	88	88		X		
50	Lưu Thị Loan	89	89		X		
51	Hồ Thị Kiều Loan	89	89		X		
52	Chu Vinh Quang	92	92	X			
53	Phạm Thị Kim Anh	86	86		X		
54	Trần Thị Khánh Nguyệt	89	89		X		
55	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	87	87		X		
56	Hà Thị Vân Anh	89	89		X		
57	Hoàng Thị Thanh Hương	89	89		X		
58	Nguyễn Thị Hoa	85	85		X		
59	Nguyễn Thị Bích Hảo	88	88		X		
60	Phạm Thị Minh Phụng	87	87		X		
61	Nguyễn Thị Yên	88	88		X		
62	Nguyễn Tuấn Hải	85	85		X		
63	Lê Thanh Hường	88	88		X		
64	Phạm Thị Hồng Ánh	86	86		X		
65	Bùi Diệu Linh	86	86		X		
66	Lê Linh Chi	81	81		X		
67	Nguyễn Thị Vân Anh	88	88		X		
68	Nguyễn Ngọc Minh	86	86		X		
III	Lao động hợp đồng công tác tại các cơ quan, đơn vị						
1	Lê Thu Thảo	86	86		X		
2	Lưu Thùy Linh	85	85		X		

3	Nguyễn Thị Phương	86	86		X		
4	Lê Thủy Tiên	85	85		X		
5	Nguyễn Hồng Ngọc	86	86		X		
6	Nguyễn Minh Quân	86	86		X		
7	Nguyễn Thùy Linh	86	86		X		
8	Nguyễn Việt Anh	80	80		X		
9	Nguyễn Sơn Lâm	80	80		X		
10	Phạm Thu Hương	85	85		X		
11	Nguyễn Ngọc Ánh	86	86		X		
12	Nguyễn Thị Thắm	90	90	X			
13	Nguyễn Văn Thuỳ	88	88		X		
14	Khúc Việt Thắng	88	88		X		
15	Phi Quốc Vự	88	88		X		
16	Nguyễn Mạnh Cường	88	88		X		
17	Nguyễn Thị Huế	88	88		X		
18	Trần Thị Minh Trang	86	86		X		
19	Nguyễn Xuân Phương	86	86		X		
20	Nguyễn Huyền Phương	86	86		X		
21	Phạm Thị Vân	80	80		X		

Thạch Bàn, ngày 28 tháng 3 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Khúc Thị Mỹ Hạnh